

Số: 16/2011/TT-BKHHCN

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2011

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của "quy định về việc cấp, sử dụng và quản lý mã số mã vạch" ban hành kèm theo quyết định số 15/2006/QĐ-BKHHCN ngày 23 tháng 8 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

Căn cứ Nghị định số 28/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị quyết số 67/NQ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về việc đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 45/2002/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định nội dung quản lý nhà nước về mã số mã vạch và cơ quan quản lý nhà nước về mã số mã vạch;

*Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng,
Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định:*

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của "Quy định về việc cấp, sử dụng và quản lý mã số mã vạch" ban hành kèm theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BKHHCN ngày 23/8/2006 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ như sau

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 7 như sau:

“2. Hồ sơ đăng ký sử dụng MSMV gồm 01 bộ, cụ thể như sau:

a) Bản đăng ký sử dụng MSMV theo mẫu quy định tại Phụ lục I của Quy định này (02 bản);

b) Bản sao Giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh đối với các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, thương mại hoặc bản sao Quyết định thành lập đối với các tổ chức khác (Xuất trình bản chính để đối chiếu, trừ trường hợp bản sao đã được chứng thực) (01 bản);

c) Bảng Đăng ký danh mục sản phẩm sử dụng mã GTIN theo mẫu quy định tại Phụ lục II của Quy định này (02 bản).”

2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 9 như sau:

“1. Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Tổng cục TCĐLCL tiến hành thẩm định hồ sơ đăng kí sử dụng MSMV

a) Nếu hồ sơ hợp lệ, Tổng cục TCĐLCL cấp mã số; vào sổ đăng kí, lưu vào ngân hàng mã số quốc gia và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng MSMV.

b) Nếu hồ sơ chưa hợp lệ, Tổng cục TCĐLCL đề nghị tổ chức/doanh nghiệp hoàn thiện.”

3. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 11 như sau:

“1. Tổ chức/doanh nghiệp sử dụng MSMV nộp phí cấp MSMV khi đăng kí sử dụng MSMV và phí duy trì sử dụng hằng năm cho tổ chức tiếp nhận hồ sơ theo quy định tại Thông tư số 88/2002/TT-BTC ngày 02/10/2002 về việc “Quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí cấp mã số mã vạch”; Thông tư số 36/2007/TT-BTC ngày 11/4/2007 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 88/2002/TT-BTC của Bộ Tài chính và các quy định hiện hành có liên quan.”

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 15 như sau:

“Điều 15. Chuyển nhượng, ủy quyền sử dụng MSMV và sử dụng Mã nước ngoài

1. Tổ chức/doanh nghiệp không được chuyển nhượng quyền sử dụng MSMV đã được Tổng cục TCĐLCL cấp cho tổ chức/doanh nghiệp khác.

2. Tổ chức/doanh nghiệp khi muốn ủy quyền cho cơ sở liên doanh hoặc gia công chế biến sản phẩm của mình sử dụng MSMV đã được Tổng cục TCĐLCL cấp để in trên sản phẩm liên doanh sản xuất hoặc theo hợp đồng gia công chế biến, Tổ chức/doanh nghiệp phải có văn bản ủy quyền (thư ủy quyền, hợp đồng sử dụng hoặc các hình thức ủy quyền khác) có xác nhận của Tổng cục TCĐLCL và gửi cho đối tác liên doanh hoặc gia công chế biến sử dụng làm bằng chứng được ủy quyền.

3. Tổ chức/doanh nghiệp hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam khi sử dụng Mã nước ngoài để in trên sản phẩm của mình, phải được cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc được tổ chức/doanh nghiệp là chủ sở hữu của Mã nước ngoài ủy quyền sử dụng Mã nước ngoài và phải thông báo việc sử dụng Mã nước ngoài với Tổng cục TCĐLCL bằng văn bản, gửi kèm theo bản sao giấy chứng nhận quyền sử dụng mã hoặc văn bản ủy quyền.”

5. Sửa đổi Điều 16 như sau:

“Khi tổ chức/doanh nghiệp sử dụng MSMV muốn ngừng sử dụng MSMV phải thông báo bằng văn bản và nộp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng MSMV cho Tổng cục TCĐLCL thông qua các tổ chức tiếp nhận hồ sơ. Tổng cục TCĐLCL ra quyết định thu lại mã số đã cấp và Giấy chứng nhận quyền sử dụng MSMV, thông báo cho tổ chức/doanh nghiệp sử dụng MSMV và công bố rộng rãi cho các tổ chức có liên quan biết.”

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 20 như sau:

“Tổng cục TCĐLCL là cơ quan quản lý thống nhất các dữ liệu đăng ký sử dụng MSMV ở Việt Nam và việc sử dụng Mã nước ngoài ở Việt Nam, tổ chức khai thác dữ liệu phù hợp với quy định của Tổ chức GS1 quốc tế và pháp luật Việt Nam.”

7. Sửa đổi, bổ sung Điều 21 như sau:

“Tổng cục TCTCĐL và các tổ chức tiếp nhận hồ sơ đăng ký sử dụng MSMV có trách nhiệm bảo mật các thông tin của tổ chức/doanh nghiệp đăng ký sử dụng MSMV trừ các thông tin phải công khai theo yêu cầu của Tổ chức GS1 quốc tế.”

8. Sửa đổi, bổ sung, thay thế Phụ lục I, II ban hành kèm theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BKHCN bằng Phụ lục I, II ban hành kèm theo Thông tư này; bãi bỏ Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định của Quyết định số 15/2006/QĐ-BKHCN.

Điều 2. Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện Thông tư này.

Điều 3.

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 8 năm 2011.

2. Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng CP (để báo cáo);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính-VPCP;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Lưu: VT, TĐC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

(Đã ký)

Nguyễn Quân